

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:11/2024/HS-ST

Ngày: 27 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Thu;
2. Ông Lê Dũng Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 24/10/1994, tại: Xã TG, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn VX, xã TG, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn C, sinh năm 1961 và bà Lê Thị B, sinh năm 1965; Vợ: Chưa; Con: Chưa.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2018 H bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hoá xử phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 28/01/2019, đã chấp hành xong án phí ngày 01/11/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2023 đến ngày 14/11/2023 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Ông Lê Văn D, sinh năm 1963; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Trịnh Văn H1, sinh năm 1971; (Vắng mặt)

Địa chỉ; Thôn Đ, thị trấn T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/11/2023, Tổ công tác Công an huyện Thiệu Hoá phối hợp với Công an xã Thiệu Phú, công an xã TG làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba thôn Vĩnh Điện, xã Thiệu Phú thì phát hiện phát hiện Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong người của Lê Văn H những đồ vật, tài liệu sau: Ở túi quần trước bên phải 01 gói ni lông màu vàng đựng chất rắn màu trắng dạng cục vụn nghi là ma túy loại Heroin; 01 gói ni lông màu đen bọc gói giấy màu trắng bên trong đựng chất rắn màu trắng dạng cục vụn nghi là ma túy loại Heroin (02 gói ni lông chứa chất nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì kí hiệu M); số tiền 50.000đ; thu giữ bên trong túi quần trước bên trái 01 xi lanh đựng trong vỏ bao ni lông chưa qua sử dụng; 01 bật lửa màu đỏ; 01 điện thoại bàn phím cơ màu xám nhãn hiệu Nokia số imei: 3554.9805.9472.594 lắp sim số 0868.086.905. (BL: 01-03)

Qua quá trình điều tra Lê Văn H khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 05/11/2023 Lê Văn H đang đi bộ ở khu vực bến xe Giáp Bát, Thành Phố Hà Nội thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng trên 40 tuổi, người này hỏi Hà có mua ma túy không, Hà trả lời “Anh có thì bán cho em 300.000đ Heeroin”. Hà lấy tiền của mình đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền và lấy trong người ra đưa cho Hà 01 (Một) gói ma túy. Hà cầm gói ma túy đi vào khu nhà vệ sinh bến xe Giáp Bát lấy một ít ra sử dụng. Số ma túy còn lại Hà nhặt 02 mảnh ni lông, một mảnh màu vàng gói một phần ma túy, một mảnh màu đen gói bên ngoài mảnh giấy trắng bọc số ma túy còn lại. Sau đó Hà bỏ 02 gói ma túy vào túi quần trước bên phải rồi đón xe khách về Thiệu Hoá, mục đích Hà đem ma túy về nhà để sử dụng cho bản thân. Đến 18 giờ 30 phút, Hà xuống xe khách tại ngã ba thôn Vĩnh Điện, xã Thiệu Phú và đang đi bộ thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang về việc tàng trữ ma túy

Cùng ngày cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn H tuy nhiên không phát hiện và thu giữ được tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 4081/PC09 ngày 09/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,319g loại: Heroin. (BL: 22; 25)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-TH ngày 29/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt Lê Văn H từ 22 đến 27 tháng tù;

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,293 (Không phải hai chín ba) gam chất rắn màu trắng dạng cục vụn của phong bì kí hiệu M, được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Đỗ Thu Trang và các hình dấu của phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) xilanh đựng bên trong vỏ bao nilon còn nguyên vẹn và 01 (Một) bật lửa gas màu đỏ;

Trả lại cho bị cáo Lê Văn H: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xám, loại phím cơ, số Imei: 355498059472594, lắp 01 sim mạng Viettel số 0868086905 và số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề khác. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi, chứng cứ xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/11/2023 tại khu vực ngã ba thôn Vĩnh Điện, xã Thiệu Phú, (nay là thị trấn Thiệu Hóa), huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Lê

Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,319g (Không phải ba một chín gam) loại: Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn xâm hại trực tiếp đến sức khỏe, giống nòi, nhân cách, đạo đức, lối sống con người, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo đồng thời cũng thể hiện tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hoá xử phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 28/01/2019, đã chấp hành xong án phí ngày 01/11/2018. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 (Một) xi lanh đựng bên trong vỏ bao nylon còn nguyên vẹn và 01 (Một) bật lửa gas màu đỏ là vật bị cáo giữ để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xám, loại phím cơ, số Imei: 355498059472594, lắp 01 sim mạng Viettel số 0868086905 và số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận chiếc điện thoại là điện thoại của bị cáo, bị cáo không dùng điện thoại vào mục đích phạm tội, số tiền do bị cáo lao động mà có. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Hà tại bến xe Giáp Bát, Hà Nội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Lê Văn H 22 (Hai hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 05/11/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,293 (Không phẩy hai chín ba) gam chất rắn màu trắng dạng cục vụn của phong bì kí hiệu M, được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Đỗ Thu Trang và các hình dấu của phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) xi lanh đựng bên trong vỏ bao nilon còn nguyên vẹn và 01 (Một) bật lửa gas màu đỏ;

Trả lại cho bị cáo Lê Văn H: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xám, loại phím cơ, số Imei: 355498059472594, lắp 01 sim mạng Viettel số 0868086905.

Trả lại cho bị cáo số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Số tiền hiện đang quy trữ tại kho bạc Nhà nước huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa trong tài khoản số 3949.0.1054981 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa ngày 30/01/2024).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

